

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung
trong lĩnh vực Đất đai thuộc phạm vi chức năng
quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30 tháng 07 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1034/TTr-STNMT ngày 24 tháng 8 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường theo Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Quyết định này sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2602/QĐ-UBND ngày 17 tháng 07 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 3. Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm rà soát, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng dự thảo, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này theo quy định tại Điều 10 Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- LĐVP UBND tỉnh;
- TT TH-CB, P.HC-TC;
- Lưu: VT, K4, KSTT^(C).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lâm Hải Giang

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (25 TTHC)

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan thực hiện	Cơ quan có thẩm quyền quyết định	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 1085/QĐ-BTNMT ngày 28/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường											
1	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu 1.005398.000.00.00.H08	Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa chỉ: 127 Hai Bà Trung, thành phố Quy Nhơn (đối với Tổ chức) - Bộ phận một cửa UBND các	Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	Tiếp nhận và Trả kết quả	Một phần	1. Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận (nếu có): theo quy định tại Điều 5 Quy định ban hành kèm Quyết định số 76/2021/QĐ- UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh. 2. Lệ phí cấp Giấy chứng	Thực hiện tiếp nhận qua BCCI, Lệ phí DVC trực tuyến; Mức độ DVC trực tuyến;	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP	Cấp tỉnh cấp huyện, cấp xã

		gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày; - Đối với những địa phương mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục theo nhu cầu về thời gian thì thời gian giải quyết thủ tục được	huyện, thị xã, thành phố (đối với Hộ gia đình, cá nhân) - Địa điểm theo nhu cầu đối với những địa phương mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục theo nhu cầu về địa điểm				nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có): Theo quy định tại Điều 19 Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh. (Thời điểm thực hiện nghĩa vụ thanh toán: Tại thời điểm tiếp nhận kết quả)		ngày 03/4/2023 của Chính phủ; - Thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư 02/2023/TT-BTNMT ngày 15/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường. - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh; - Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh.	
--	--	--	--	--	--	--	---	--	---	--

		thực hiện theo thỏa thuận giữa người có nhu cầu và Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai nhưng không quá thời gian thực hiện thủ tục do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định. - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	hoặc trên môi trường điện tử - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.								
2	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý (cấp tỉnh - trường hợp đã thành lập VP đăng ký đất đai)	Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa chỉ: 127 Hai Bà	Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn	Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn	Tiếp nhận và Trả kết quả	Một phần	1. Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận (nếu có): theo quy định tại Điều 5	Thực hiện tiếp nhận qua BCCI, Lệ phí	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;	Cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã

	2.001938.000.00.00.H08	nghi, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.	Trung, thành phố Quy Nhơn (đối với Tổ chức) - Bộ phận một cửa UBND các huyện, thị xã, thành phố (đối với Hộ gia đình, cá nhân) - Địa điểm theo nhu cầu đối với những địa phương mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành quy chế tiếp nhận, luân	phòng Đăng ký đất đai	phòng Đăng ký đất đai			Quy định ban hành kèm Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh. 2. Lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có): Theo quy định tại Điều 19 Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND	DVC trực tuyến; Mức độ DVC trực tuyến;	- Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ; - Thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư 02/2023/TT-BTNMT ngày 15/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường. - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh; - Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND	
--	------------------------	---	---	-----------------------	-----------------------	--	--	--	--	--	--

			chuyên hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục theo nhu cầu về địa điểm <i>hoặc trên môi trường điện tử</i>					tỉnh. (Thời điểm thực hiện nghĩa vụ thanh toán: Tại thời điểm tiếp nhận kết quả)		ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh.	
3	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất 1.004238.000.00.00.H08	Không quá 03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa chỉ: 127 Hai Bà Trung, thành phố Quy Nhơn (đối với Tổ chức) - Bộ phận một cửa UBND các huyện, thị xã,	Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	Tiếp nhận và Trả kết quả	Một phần	1. Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận (nếu có): theo quy định tại Điều 5 Quy định ban hành kèm Quyết định số 76/2021/QĐ- UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh. 2. Lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,	Thực hiện tiếp nhận qua BCCI, Lệ phí DVC trực tuyến; Mức độ DVC trực tuyến;	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của	Cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã

		hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày; - Đối với những địa phương mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục theo nhu cầu về thời gian thì thời gian giải quyết thủ tục được thực hiện theo thỏa thuận giữa	thành phố (đối với Hộ gia đình, cá nhân) - Địa điểm theo nhu cầu đối với những địa phương mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục theo nhu cầu về địa điểm <i>hoặc trên môi</i>				quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có): Theo quy định tại Điều 19 Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh. (Thời điểm thực hiện nghĩa vụ thanh toán: Tại thời điểm tiếp nhận kết quả)		Chính phủ; - Thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư 02/2023/TT-BTNMT ngày 15/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường. - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường. - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh; - Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh	
--	--	---	--	--	--	--	---	--	---	--

		người có nhu cầu và Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai nhưng không quá thời gian thực hiện thủ tục do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định. - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	<i>trường điện tử;</i> - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.								
4	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế	- Đối với trường hợp Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin của hộ gia đình, cá nhân được cấp Giấy chứng	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, Thành	Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng	Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng	Tiếp nhận và Trả kết quả	- <i>Một phần</i> - Đối với Đăng ký biến động về sử dụng	1. Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận (nếu có): theo quy định tại Điều 5 Quy định ban hành kèm	Lệ phí DVC trực tuyến; Mức độ DVC trực tuyến;	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP	Cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã

	quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận (Cấp tỉnh - trường hợp đã thành lập Văn phòng Đăng ký đất đai) 1.004227.000.00.00.H08	nhận từ chứng minh nhân dân thành căn cước công dân: Không quá 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Đối với các trường hợp còn lại: Thời hạn giải quyết: Do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định nhưng không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử	phố Quy Nhơn (đối với Tổ chức) - Bộ phận một cửa UBND các huyện, thị xã, thành phố (đối với Hộ gia đình, cá nhân) - Địa điểm theo nhu cầu đối với những địa phương mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ,	Đăng ký đất đai	Đăng ký đất đai		đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (nếu có): Theo quy định tại Điều 19 Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh. (Thời điểm	Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh. 2. Lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có): Theo quy định tại Điều 19 Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh. (Thời điểm		ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ; - Thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư 02/2023/TT-BTNMT ngày 15/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường	
--	--	--	--	-----------------	-----------------	--	---	--	--	--	--

		dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày. Đối với những địa phương mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục theo nhu cầu về thời gian thì thời gian giải quyết thủ tục được thực hiện theo thỏa thuận giữa người có nhu	giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục theo nhu cầu về địa điểm <i>hoặc trên môi trường điện tử;</i> - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.				với tổ chức): <i>Toàn trình</i>	thực hiện nghĩa vụ thanh toán: Tại thời điểm tiếp nhận kết quả)	trường. - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh; - Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh.	
--	--	--	--	--	--	--	--	--	---	--

		cầu và Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai nhưng không quá thời gian thực hiện thủ tục do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định. - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.									
5	Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thừa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền hạn chế thừa đất liền kề 1.004221.000.00.00.H08	Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật;	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy	Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng	Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng	Tiếp nhận và Trả kết quả	Một phần	1. Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận (nếu có): theo quy định tại Điều 5 Quy định ban hành kèm Quyết định	Thực hiện tiếp nhận qua BCCI, Lệ phí DVC trực tuyến;	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của	Cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã

		không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.	Nhơn (đối với Tổ chức) - Bộ phận một cửa UBND các huyện, thị xã, thành phố (đối với Hộ gia đình, cá nhân) - Địa điểm theo nhu cầu đối với những địa phương mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải	ký đất đai	ký đất đai			số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh. 2. Lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có): Theo quy định tại Điều 19 Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh. (Thời điểm thực hiện	Mức độ DVC trực tuyến;	Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ; - Thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư 02/2023/TT-BTNMT ngày 15/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường. - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.	
--	--	---	---	------------	------------	--	--	---	------------------------	---	--

		chuyển hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục theo nhu cầu về thời gian thì thời gian giải quyết thủ tục được thực hiện theo thỏa thuận giữa người có nhu cầu và Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai nhưng không quá thời gian thực hiện thủ tục do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định. - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục theo nhu cầu về địa điểm <i>hoặc trên môi trường điện tử;</i> - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.					nghĩa vụ thanh toán: Tại thời điểm tiếp nhận kết quả)	- Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh; - Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh	
--	--	--	---	--	--	--	--	--	---	--

6	Tách thửa hoặc hợp thửa đất 1.004203.000.00.00.H08	Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn (đối với Tổ chức) - Bộ phận một cửa UBND các huyện, thị xã, thành phố (đối với Hộ gia đình, cá nhân) - Địa điểm theo nhu cầu đối với những địa phương mà Ủy ban nhân	Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	Tiếp nhận và Trả kết quả	Một phần	1. Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận (nếu có): theo quy định tại Điều 5 Quy định ban hành kèm Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh. 2. Lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có): Theo quy định tại Điều 19 Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2	Thực hiện tiếp nhận qua BCCI, Lệ phí DVC trực tuyến; Mức độ DVC trực tuyến;	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ;</i> - Thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; - <i>Thông tư 02/2023/TT-BTNMT ngày 15/5/2023;</i> - Thông tư số 85/2019/TT-BTC	Cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã
---	--	---	--	--	--	--------------------------	----------	--	--	--	-----------------------------

		đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày. - Đối với những địa phương mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục theo nhu cầu về thời gian thì thời gian giải quyết thủ tục được thực hiện theo thỏa thuận giữa người có nhu cầu và Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai nhưng không quá thời gian thực hiện thủ tục do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định. - Kết quả giải	dân cấp tỉnh đã ban hành quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục theo nhu cầu về địa điểm <i>hoặc trên môi trường điện tử;</i> - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.					Điều 1 Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh. (Thời điểm thực hiện nghĩa vụ thanh toán: Tại thời điểm tiếp nhận kết quả)	ngày 29 tháng 11 năm 2019 - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh; - Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh	
--	--	---	---	--	--	--	--	---	---	--

		quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.									
7	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (Cấp tỉnh - trường hợp đã thành lập Văn phòng Đăng ký đất đai) 1.004199.000.00.00.H08	Không quá 07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cấp đổi đồng loạt cho nhiều người sử dụng đất do đo vẽ lại bản đồ là không quá 50 ngày. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn (đối với Tổ chức) - Bộ phận một cửa UBND các huyện, thị xã, thành phố (đối với Hộ gia đình,	Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	Tiếp nhận và Trả kết quả	Một phần	1. Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận (nếu có): theo quy định tại Điều 5 Quy định ban hành kèm Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh. 2. Lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn	Thực hiện tiếp nhận qua BCCI, Lệ phí DVC trực tuyến; Mức độ DVC trực tuyến;	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ; - Thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày	Cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã

		sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày; Đối với những địa phương mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục theo nhu cầu về thời gian thì thời	cá nhân); - Địa điểm theo nhu cầu đối với những địa phương mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục theo nhu cầu về địa điểm <i>hoặc trên môi trường điện tử</i> - Hộ gia đình, cá				liên với đất (nếu có): Theo quy định tại Điều 19 Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh. (Thời điểm thực hiện nghĩa vụ thanh toán: Tại thời điểm tiếp nhận kết quả)	19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT ngày 15/5/2023; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh; - Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh.	
--	--	--	---	--	--	--	---	---	--

		gian giải quyết thủ tục được thực hiện theo thỏa thuận giữa người có nhu cầu và Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai nhưng không quá thời gian thực hiện thủ tục do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định. - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.								
8	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp (cấp tỉnh - trường hợp đã thành lập Văn phòng Đăng ký đất đai)	- Không quá 09 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Thời gian này không tính thời	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa	Ủy ban nhân dân cấp huyện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh/ Ủy ban nhân	Tiếp nhận và Trả kết quả	Một phần	1. Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận (nếu có):	Thực hiện tiếp nhận qua	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của	Cấp

1.004193.000.00.00.H08	gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định. - Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày. - Đối với những địa phương mà	chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn (đối với Tổ chức) - Bộ phận một cửa UBND các huyện, thị xã, thành phố (đối với Hộ gia đình, cá nhân); - Địa điểm theo nhu cầu đối với những địa phương mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành quy chế tiếp	/ Sở Tài nguyên và Môi trường/ Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	dân cấp huyện/ Sở Tài nguyên và Môi trường/ Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai		theo quy định tại Điều 5 Quy định ban hành kèm Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh. 2. Lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có): Theo quy định tại Điều 19 Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày	BCCI, Lệ phí DVC trực tuyến; Mức độ DVC trực tuyến;	Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ; - Thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT ngày 15/5/2023; - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của	tỉnh, cấp huyện, cấp xã
------------------------	--	--	--	---	--	---	--	--	--------------------------------

		Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục theo nhu cầu về thời gian thì thời gian giải quyết thủ tục được thực hiện theo thỏa thuận giữa người có nhu cầu và Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai nhưng không quá thời gian thực hiện thủ tục do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định. - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn	nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục theo nhu cầu về địa điểm <i>hoặc trên môi trường điện tử;</i> - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.					30/7/2023 của UBND tỉnh. (Thời điểm thực hiện nghĩa vụ thanh toán: Tại thời điểm tiếp nhận kết quả)	UBND tỉnh; - Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh .	
--	--	--	---	--	--	--	--	---	---	--

		không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.									
09	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu 2.000983.000.00.00.H08	- Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định. - Thời gian thực hiện ủy quyền xác định giá đất của UBND cấp huyện đối với	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn (đối với Tổ chức); - Bộ phận một cửa UBND các huyện, thị xã, thành phố (đối với Hộ gia đình, cá nhân) - Địa điểm theo nhu cầu đối	Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	Sở Tài nguyên và Môi trường /Ủy ban dân cấp huyện	Tiếp nhận và Trả kết quả	Một phần	1. Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận (nếu có): theo quy định tại Điều 5 Quy định ban hành kèm Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh. 2. Lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có): Theo quy định tại Điều 19 Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày	Thực hiện tiếp nhận qua BCCI, Lệ phí DVC trực tuyến; Mức độ DVC trực tuyến; Thời gian không tính vào thời gian thực hiện thủ tục hành chính đất đai	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính Phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ	Cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã

		diện tích vượt hạn mức khi nhà nước công nhận quyền sử dụng đất ở cho hộ gia đình, cá nhân không tính vào thời gian thực hiện thủ tục hành chính này; Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày; Đối với những địa phương mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục theo nhu cầu về	với những địa phương mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục theo nhu cầu về địa điểm hoặc trên môi trường điện tử. - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại				14/12/2021 và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh. (Thời điểm thực hiện nghĩa vụ thanh toán: Tại thời điểm tiếp nhận kết quả)	trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021; - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh; - Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh . -Nghị Quyết số 73/NQ-CP ngày 06/05/2023 của	
--	--	---	---	--	--	--	---	---	--

		thời gian thì thời gian giải quyết thủ tục được thực hiện theo thỏa thuận giữa người có nhu cầu và Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai nhưng không quá thời gian thực hiện thủ tục do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định. - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.							<i>Chính phủ về việc ủy quyền quyết định giá đất cụ thể;</i> - <i>Quyết định số 2172/QĐ-UBND ngày 15/6/2023 của UBND tỉnh quyết định về việc ủy quyền quyết định giá đất cụ thể;</i>	
10	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính	Văn phòng Đăng ký đất đai	Sở Tài nguyên và Môi trường/ Ủy ban	Tiếp nhận và Trả kết quả	Một phần	1. Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận	Thực hiện tiếp nhận	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP	Cấp tỉnh, cấp huyện,

lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất 1.002255.000.00.00.H08	Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.	công, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn (đối với Tổ chức) - Bộ phận một cửa UBND các huyện, thị xã, thành phố (đối với Hộ gia đình, cá nhân) - Địa điểm theo nhu cầu đối với những địa phương mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành quy chế	hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	nhân dân cấp huyện			(nếu có): theo quy định tại Điều 5 Quy định ban hành kèm Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh. 2. Lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có): Theo quy định tại Điều 19 Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 37/2023/QĐ-	qua BCCI, Lệ phí DVC trực tuyến; Mức độ DVC trực tuyến;	ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính Phủ;</i> - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài	cấp xã
---	--	---	--	--------------------	--	--	---	---	--	--------

		- Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục theo nhu cầu về địa điểm <i>hoặc trên môi trường điện tử.</i>					UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh. (Thời điểm thực hiện nghĩa vụ thanh toán: Tại thời điểm tiếp nhận kết quả)		nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh; - Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh.	
11	Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp (cấp tỉnh - trường hợp đã thành lập Văn phòng	Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính	Văn phòng Đăng ký đất đai	Văn phòng Đăng ký đất đai	Tiếp nhận và Trả kết quả	Một phần	1. Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận	Thực hiện tiếp nhận	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP	Cấp tỉnh, cấp huyện,

	Đăng ký đất đai) 2.000976.000.00.00.H08	Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày;	công, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn (đối với Tổ chức) - Bộ phận một cửa UBND các huyện, thị xã, thành phố (đối với Hộ gia đình, cá nhân) - Địa điểm theo nhu cầu đối với những địa phương mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành quy chế	hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai			(nếu có): theo quy định tại Điều 5 Quy định ban hành kèm Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh. 2. Lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có): Theo quy định tại Điều 19 Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày	qua BCCI, Lệ phí DVC trực tuyến; Mức độ DVC trực tuyến;	ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính Phủ;</i> - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài	cấp xã
--	---	---	--	---	---	--	--	---	--	---	---------------

		Đối với những địa phương mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục theo nhu cầu về thời gian thì thời gian giải quyết thủ tục được thực hiện theo thỏa thuận giữa người có nhu cầu và Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai nhưng không quá thời gian thực hiện thủ tục do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định. - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn	tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục theo nhu cầu về địa điểm <i>hoặc trên môi trường điện tử.</i> - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.					30/7/2023 của UBND tỉnh. (Thời điểm thực hiện nghĩa vụ thanh toán: Tại thời điểm tiếp nhận kết quả)		nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh; - Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh .	
--	--	--	--	--	--	--	--	---	--	--	--

		liên với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.									
12	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở và trong các dự án kinh doanh bất động sản không phải dự án phát triển nhà ở 1.002273.000.00.00.H08	Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu,	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn (đối với Tổ chức) - Bộ phận một cửa UBND các huyện, thị xã, thành phố (đối với Hộ gia đình, cá nhân) - Địa điểm theo nhu	Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	Tiếp nhận và Trả kết quả	Một phần	1. Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận (nếu có): theo quy định tại Điều 5 Quy định ban hành kèm Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh. 2. Lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có): Theo quy định tại Điều 19 Quyết	Thực hiện tiếp nhận qua BCCI, Lệ phí DVC trực tuyến; Mức độ DVC trực tuyến;	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính Phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 23/2014/TT-	Cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã

		vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày; Đối với những địa phương mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục theo nhu cầu về thời gian thì thời gian giải quyết thủ tục được thực hiện theo thỏa thuận giữa người có nhu cầu và Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai nhưng không quá thời	cầu đối với những địa phương mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục theo nhu cầu về địa điểm <i>hoặc trên môi trường điện tử.</i> - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp				định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh. (Thời điểm thực hiện nghĩa vụ thanh toán: Tại thời điểm tiếp nhận kết quả)		BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh; - Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh .	
--	--	---	--	--	--	--	--	--	---	--

		gian thực hiện thủ tục do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định. - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.								
13	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định 1.002993.000.00.00.H08	Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn (đối với Tổ chức) - Bộ phận một cửa UBND	Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	Sở Tài nguyên và Môi trường /Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	Tiếp nhận và Trả kết quả	Một phần	1. Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận (nếu có): theo quy định tại Điều 5 Quy định ban hành kèm Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh. 2. Lệ phí cấp	Thực hiện tiếp nhận qua BCCI, Lệ phí DVC trực tuyến; Mức độ DVC trực tuyến;	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Nghị định số	Cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã

		gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày; - Đối với những địa phương mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải	các huyện, thị xã, thành phố (đối với Hộ gia đình, cá nhân) - Địa điểm theo nhu cầu đối với những địa phương mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải				Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có): Theo quy định tại Điều 19 Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh. (Thời điểm thực hiện nghĩa vụ thanh toán: Tại thời điểm tiếp nhận kết quả)	10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính Phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; ngày 26/5/2021; - Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND	
--	--	---	---	--	--	--	---	---	--

		quyết thủ tục theo nhu cầu về thời gian thì thời gian giải quyết thủ tục được thực hiện theo thỏa thuận giữa người có nhu cầu và Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai nhưng không quá thời gian thực hiện thủ tục do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	điểm <i>hoặc trên môi trường điện tử.</i> - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.							ngày 14/02/2019; - Quyết định số 18/2021/QĐ-UBND ngày 26/5/2021. - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021; - Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh .	
14	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với	- Thời gian thực hiện thủ tục	- Trung tâm Phục	Văn phòng Đăng	Văn phòng Đăng	Tiếp nhận và Trả kết	- Một phần - Đối	1. Phí thẩm định hồ sơ	Thực hiện	- Luật Đất đai năm 2013;	Cấp tỉnh,

đất trong các trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận (cấp tỉnh - trường hợp đã thành lập Văn phòng Đăng ký đất đai)	đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, đăng ký góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất là không quá 10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; - Thời gian thực hiện thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất là không quá 03 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; - Thời gian thực	vụ hành chính công, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn (đối với Tổ chức) - Bộ phận một cửa UBND các huyện, thị xã, thành phố (đối với Hộ gia đình, cá nhân) - Địa điểm theo nhu cầu đối với những địa phương mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã	ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	quả	với trườn g hợp Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trườn g hợp chuyê n nhượn g, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho	cấp Giấy chứng nhận (nếu có): theo quy định tại Điều 5 Quy định ban hành kèm Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh. 2. Lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có): Theo quy định tại Điều 19 Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 và được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định tại Khoản 2	tiếp nhận qua BCCI, Lệ phí DVC trực tuyến; Mức độ DVC trực tuyến;	- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính Phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày	cấp huyện, cấp xã
--	---	--	---	---	-----	---	---	---	---	-------------------

		hiện thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng là không quá 05 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường	ban hành quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục theo nhu cầu về địa điểm <i>hoặc trên môi trường điện tử.</i> - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.				quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: <i>Toàn trình</i>	Điều 1 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh. (Thời điểm thực hiện nghĩa vụ thanh toán: Tại thời điểm tiếp nhận kết quả)	19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021; - Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh .	
--	--	---	---	--	--	--	--	---	---	--

[illegible]

		người có nhu cầu và Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai nhưng không quá thời gian thực hiện thủ tục do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định. - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết;									
15	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm (cấp tỉnh - trường hợp đã thành lập Văn phòng Đăng ký đất đai) 1.001991.000.00.00.H08	- Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trong đó, 10 ngày cho thủ tục đăng ký biến động về mua, góp vốn tài sản và 20 ngày	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành	Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh/ Ủy ban nhân dân cấp huyện/ Văn phòng	Tiếp nhận và Trả kết quả	Một phần	1. Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận (nếu có): theo quy định tại Điều 5 Quy định ban hành kèm	Thực hiện tiếp nhận qua BCCI, Lệ phí DVC trực	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP	Cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã

		cho thủ tục thuê đất. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện	phố Quy Nhơn (đối với Tổ chức) - Bộ phận một cửa UBND các huyện, thị xã, thành phố (đối với Hộ gia đình, cá nhân) - Địa điểm theo nhu cầu đối với những địa phương mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ,	Đăng ký đất đai	Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai		Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh. 2. Lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có): Theo quy định tại Điều 19 Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh. (Thời điểm	tuyển; Mức độ DVC trực tuyến;	ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính Phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-	
--	--	--	---	------------------------	---	--	---	--------------------------------------	---	--

		được tăng thêm 10 ngày. - Đối với những địa phương mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục theo nhu cầu về thời gian thì thời gian giải quyết thủ tục được thực hiện theo thỏa thuận giữa người có nhu cầu và Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai nhưng không quá thời gian thực hiện thủ tục do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định. - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử	giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục theo nhu cầu về địa điểm <i>hoặc trên môi trường điện tử.</i> - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.					thực hiện nghĩa vụ thanh toán: Tại thời điểm tiếp nhận kết quả)	BTNMT ngày 27/01/2015 - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021; - Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh .	
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

		dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.									
16	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp (Cấp tỉnh - trường hợp đã thành lập Văn phòng Đăng ký đất đai)	- Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định. Đối với các xã	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn (đối với Tổ chức) - Bộ phận một cửa UBND các huyện, thị xã, thành phố (đối với Hộ gia đình, cá nhân) - Địa	Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh/ Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	Tiếp nhận và Trả kết quả	Một phần	1. Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận (nếu có): theo quy định tại Điều 5 Quy định ban hành kèm Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh. 2. Lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có): Theo quy	Thực hiện tiếp nhận qua BCCI, Lệ phí DVC trực tuyến; Mức độ DVC trực tuyến;	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính Phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;	Cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã

	2.000880.000.00.00.H08	miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày. Đối với những địa phương mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục theo nhu cầu về thời gian thì thời gian giải quyết thủ tục được thực hiện theo thỏa thuận giữa người có nhu cầu và Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký	điểm theo nhu cầu đối với những địa phương mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục theo nhu cầu về địa điểm <i>hoặc trên môi trường điện tử.</i> - Hộ gia đình, cá nhân, cộng					định tại Điều 19 Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh. (Thời điểm thực hiện nghĩa vụ thanh toán: Tại thời điểm tiếp nhận kết quả)		- Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021; - Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh.	
--	------------------------	---	--	--	--	--	--	---	--	---	--

		đất đai nhưng không quá thời gian thực hiện thủ tục do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định. - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày kể từ ngày có kết quả giải quyết.	đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.								
17	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất (cấp tỉnh - trường hợp đã thành lập Văn phòng Đăng ký đất đai) 1.001134.000.00.00.H08	Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn (đối với Tổ chức) - Bộ phận một	Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh/ Ủy ban nhân dân cấp huyện	Tiếp nhận và Trả kết quả	Một phần	1. Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận (nếu có): theo quy định tại Điều 5 Quy định ban hành kèm Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND	Thực hiện tiếp nhận qua BCCI, Lệ phí DVC trực tuyến; Mức độ DVC trực tuyến;	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của	Cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã

		đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	cửa UBND các huyện, thị xã, thành phố (đối với Hộ gia đình, cá nhân) - Địa điểm theo nhu cầu đối với những địa phương mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục theo				tỉnh. 2. Lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có): Theo quy định tại Điều 19 Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh. (Thời điểm thực hiện nghĩa vụ thanh toán: Tại thời điểm tiếp nhận kết		Chính phủ; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính Phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày	
--	--	--	---	--	--	--	---	--	---	--

			nhu cầu về địa điểm hoặc trên môi trường điện tử. - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.					quả)		29/9/2017; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021; - Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh .	
18	Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của Giấy chứng nhận do bị mất (cấp tỉnh - trường hợp đã thành lập Văn phòng Đăng ký đất đai	Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn (đối với Tổ chức) - Bộ phận một	Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	Tiếp nhận và Trả kết quả	Một phần	1. Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận (nếu có): theo quy định tại Điều 5 Quy định ban hành kèm Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND	Thực hiện tiếp nhận qua BCCI, Lệ phí DVC trực tuyến; Mức độ DVC trực tuyến;	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của	Cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã

1.005194.000.00.00.H08	người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày. - Đối với những địa phương mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục theo nhu cầu về thời gian thì thời	cửa UBND các huyện, thị xã, thành phố (đối với Hộ gia đình, cá nhân) - Địa điểm theo nhu cầu đối với những địa phương mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục theo					tỉnh. 2. Lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có): Theo quy định tại Điều 19 Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh. (Thời điểm thực hiện nghĩa vụ thanh toán: Tại thời điểm tiếp nhận kết	Chính phủ; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính Phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày	
------------------------	--	---	--	--	--	--	---	---	--

		gian giải quyết thủ tục được thực hiện theo thỏa thuận giữa người có nhu cầu và Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai nhưng không quá thời gian thực hiện thủ tục do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	nhu cầu về địa điểm <i>hoặc trên môi trường điện tử.</i> - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.					quả)		29/9/2017; - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021; - Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh .	
19	Chuyển nhượng vốn đầu tư là giá trị quyền sử dụng đất (đã có Văn phòng Đăng ký đất đai - cấp tỉnh)	- Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa	Văn phòng Đăng ký đất đai	Sở tài nguyên và Môi trường/ Văn phòng	Tiếp nhận và Trả kết quả	Một phần	1. Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận (nếu có):	Thực hiện tiếp nhận qua	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của	

1.001009.000.00.00.H08	tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày. - Đối với những địa phương mà	chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn (đối với Tổ chức) - Địa điểm theo nhu cầu đối với những địa phương mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục theo nhu cầu về địa	Đăng ký đất đai		theo quy định tại Điều 5 Quy định ban hành kèm Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh. 2. Lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có): Theo quy định tại Điều 19 Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày	BCCI, Lệ phí DVC trực tuyến; Mức độ DVC trực tuyến;	Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính Phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;	-
------------------------	--	---	-----------------	--	---	--	--	---

		Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục theo nhu cầu về thời gian thì thời gian giải quyết thủ tục được thực hiện theo thỏa thuận giữa người có nhu cầu và Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai nhưng không quá thời gian thực hiện thủ tục do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định. - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn	điểm hoặc trên môi trường điện tử.					30/7/2023 của UBND tỉnh. (Thời điểm thực hiện nghĩa vụ thanh toán: Tại thời điểm tiếp nhận kết quả)		trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021; - Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh .	
--	--	--	---	--	--	--	--	---	--	--	--

		không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.									
20	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế 1.001990.000.00.00.H08	Không quá 07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn (đối với tổ chức) - Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện, thị xã, thành phố (Đối với hộ gia đình, cá nhân). - Địa điểm theo nhu cầu đối với những	Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	Tiếp nhận và Trả kết quả	Một phần	1. Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận (nếu có): theo quy định tại Điều 5 Quy định ban hành kèm Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh. 2. Lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có): Theo quy định tại Điều 19 Quyết định số 76/2021/QĐ-	Thực hiện tiếp nhận qua BCCI, Lệ phí DVC trực tuyến; Mức độ DVC trực tuyến;	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính Phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ	Cấp tỉnh

			địa phương mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục theo nhu cầu về địa điểm <i>hoặc trên môi trường điện tử</i> - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân				UBND ngày 14/12/2021 và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh. (Thời điểm thực hiện nghĩa vụ thanh toán: Tại thời điểm tiếp nhận kết quả)		trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021; - Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh .	
--	--	--	---	--	--	--	---	--	---	--

			cấp xã nếu có nhu cầu.								
21	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu 1.004206.000.00.00.H08	Không quá 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội	- Bộ phận một cửa UBND các huyện, thị xã, thành phố (đối với Hộ gia đình, cá nhân) - Địa điểm theo nhu cầu đối với những địa phương mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ,	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	Tiếp nhận và Trả kết quả	Một phần	1. Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận (nếu có): theo quy định tại Điều 5 Quy định ban hành kèm Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh. 2. Lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có): Theo quy định tại Điều 19 Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày	Thực hiện tiếp nhận qua BCCI, Lệ phí DVC trực tuyến; Mức độ DVC trực tuyến;	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính Phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài	Cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã

		khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày. - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục theo nhu cầu về địa điểm <i>hoặc trên môi trường điện tử</i> ; - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.					14/12/2021 và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh. (Thời điểm thực hiện nghĩa vụ thanh toán: Tại thời điểm tiếp nhận kết quả)		nguyên và Môi trường; - Thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021; - Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh .	
22	Gia hạn sử dụng đất nông nghiệp của cơ sở tôn giáo 1.004217.000.00.00.H08	- Không quá 07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu,	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng,	Sở Tài nguyên và Môi trường/g/Văn	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Tiếp nhận và Trả kết quả	Toàn trình	1. Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận (nếu có): theo quy định tại Điều 5 Quy định ban	Thực hiện tiếp nhận qua BCCI, Lệ phí DVC	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số	Cấp tỉnh

		vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày. - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết	thành phố Quy Nhơn (đối với Tổ chức) - Địa điểm theo nhu cầu đối với những địa phương mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục theo nhu cầu về địa điểm hoặc trên môi	phòng Đăng ký đất đai			hành kèm Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh. 2. Lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có): Theo quy định tại Điều 19 Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 và được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh. (Thời điểm thực hiện	trực tuyến; Mức độ DVC trực tuyến;	01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính Phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số	
--	--	---	--	-----------------------	--	--	---	---	--	--

			<i>trường điện tử;</i>					nghĩa vụ thanh toán: Tại thời điểm tiếp nhận kết quả)		02/2015/TT- BTNMT ngày 27/01/2015 - Thông tư số 33/2017/TT- BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 02/2015/TT- BTNMT ngày 27/01/2015; - Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019; - Quyết định số 18/2021/QĐ-UBND ngày 26/5/2021; - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021; - Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh	
23	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu (đối với nơi đã thành lập Văn phòng Đăng ký đất đai) 1.011616.000.00.00.H08	-Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa chỉ: 127 Hai Bà Trung,	Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn	Sở Tài nguyên và Môi trường/ Ủy ban nhân dân cấp huyện	Tiếp nhận và Trả kết quả	Một phần	1. Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận (nếu có): theo quy định tại Điều 5 Quy định ban	Thực hiện tiếp nhận qua BCCI, Lệ phí DVC	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP	Cấp tỉnh cấp huyện, cấp xã

		theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định; - Thời gian xác định giá đất cụ thể của UBND cấp huyện (do UBND tỉnh ủy quyền tại Quyết định số 2172/QĐ-UBND ngày 15/6/2023) đối với diện tích vượt hạn mức khi nhà nước công nhận quyền sử dụng đất ở cho hộ gia đình, cá nhân không tính vào thời gian thực	thành phố Quy Nhơn (đối với Tổ chức) - Bộ phận một cửa UBND các huyện, thị xã, thành phố (đối với Hộ gia đình, cá nhân); - Địa điểm theo nhu cầu đối với những địa phương mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành quy chế tiếp nhận, luân chuyển	phòng Đăng ký đất đai			hành kèm Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh. 2. Lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có): Theo quy định tại Điều 19 Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh.	trực tuyến; Mức độ DVC trực tuyến; Thời gian thực hiện ủy quyền xác định giá đất của UBND cấp huyện	ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính Phủ; - Thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015; - Quyết định số 2362/QĐ-UBND ngày 10/07/2019; - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021; - Quyết định số	
--	--	--	---	-----------------------	--	--	--	--	---	--

		<i>hiện thủ tục hành chính này;</i> -Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày; -Đối với những địa phương mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục theo nhu cầu về thời gian thì thời gian giải quyết thủ tục được thực hiện theo thỏa thuận giữa người có nhu cầu và Văn phòng Đăng ký	hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục theo nhu cầu về địa điểm <i>hoặc trên môi trường điện tử;</i> - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nêu có nhu cầu.					(Thời điểm thực hiện nghĩa vụ thanh toán: Tại thời điểm tiếp nhận kết quả)	37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh; -<i>Nghị Quyết số 73/NQ-CP ngày 06/05/2023 của Chính phủ về việc ủy quyền quyết định giá đất cụ thể;</i> - <i>Quyết định số 2172/QĐ-UBND ngày 15/6/2023 của UBND tỉnh quyết định về việc ủy quyền quyết định giá đất cụ thể;</i>	
--	--	--	---	--	--	--	--	---	---	--

		đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai nhưng không quá thời gian thực hiện thủ tục do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định. - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.									
24	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền (cấp tỉnh - trường hợp đã thành lập Văn phòng Đăng ký đất đai) 1.001045.000.00.00.H08	- Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn (đối với	Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	Sở Tài nguyên và Môi trường/ Ủy ban nhân dân cấp huyện	Tiếp nhận và Trả kết quả	Một phần	1. Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận (nếu có): theo quy định tại Điều 5 Quy định ban hành kèm Quyết định số 76/2021/QĐ-	Thực hiện tiếp nhận qua BCCI, Lệ phí DVC trực tuyến; Mức độ DVC	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số	Cấp tỉnh cấp huyện, cấp xã

		xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày. - Đối với những địa phương mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải	Tổ chức) - Bộ phận một cửa UBND các huyện, thị xã, thành phố (đối với Hộ gia đình, cá nhân) - Địa điểm theo nhu cầu đối với những địa phương mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết và trả kết				UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh. 2. Lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có): Theo quy định tại Điều 19 Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh. (Thời điểm thực hiện nghĩa vụ thanh toán:	trực tuyến;	148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính Phủ; - Thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015; - Quyết định số 2362/QĐ-UBND ngày 10/07/2019; - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021; - Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/7/2023 của UBND tỉnh	
--	--	--	---	--	--	--	---	--------------------	---	--

		quyết thủ tục theo nhu cầu về thời gian thì thời gian giải quyết thủ tục được thực hiện theo thỏa thuận giữa người có nhu cầu và Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai nhưng không quá thời gian thực hiện thủ tục do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định. - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	quả giải quyết thủ tục theo nhu cầu về địa điểm <i>hoặc trên môi trường điện tử.</i> - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.					Tại thời điểm tiếp nhận kết quả)			
--	--	---	--	--	--	--	--	---	--	--	--

25	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện (cấp tỉnh - trường hợp đã thành lập Văn phòng Đăng ký đất đai) 1.004177.000.00.00.H08	Không quy định	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn (đối với Tổ chức) - Bộ phận một cửa UBND các huyện, thị xã, thành phố (đối với Hộ gia đình, cá nhân); - Địa điểm theo nhu cầu đối với những địa phương mà Ủy ban nhân	Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh/ Ủy ban nhân dân cấp huyện/ Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	Tiếp nhận và Trả kết quả	Một phần	Không	Thực hiện tiếp nhận qua BCCI; Mức độ DVC trực tuyến;	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ; - Thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT	Cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã
----	--	----------------	---	---	--	--------------------------	----------	-------	---	---	-----------------------------

